TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quận Lê Chân, ngày 20 tháng 7 năm 2021

Số: 02/2021/QĐHG-KDTM

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán ra quyết định: Phạm Bá Lộc

Căn cứ vào khoản 2 Điều 9, Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 212, khoản 1 Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị Định 16/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết mức thu, trình tự, thủ tục thu, nộp, việc quản lý, sử dụng chi phí hòa giải, đối thoại tại Tòa án và thù lao hòa giải viên tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 17 tháng 6 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc Tranh chấp hợp đồng kinh tế giữa:

Người khởi kiện: Công ty TNHH nhựa đường P; địa chỉ: Tầng 19 số 229 phố T, phường N, quận Đ, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Văn C, Chủ tịch Hội đồng thành viên và bà Lê Thị Bích N, Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quốc H, Giám đốc Chi nhánh Nhựa đường P Hải Phòng – Công ty TNHH Nhựa đường P (Văn bản ủy quyền số 45/2021/UQ-PLC.NĐ ngày 01/3/2021)

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Lê Thị Phương H và Ông Nguyễn Sỹ N; địa chỉ liên lạc: Chi nhánh Nhựa đường P Hải Phòng – Công ty TNHH Nhựa

đường P – Số 1 H, phường S, quận H, thành phố Hải Phòng (Văn bản ủy quyền số 05/2021/UQ-PLC.HP ngày 05/3/2021);

Người bị kiện: Công ty Cổ phần công trình giao thông H; địa chỉ: Số 708 N, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng; người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu L, Tổng Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Hồng T, Kế toán trưởng (Văn bản ủy quyền ngày 02/6/2021);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH xuất nhập khẩu xăng dầu H; địa chỉ: Số 221-223-225 L, phường B, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện theo pháp luật: Bà Đoàn Thị H, Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thanh H; Luật sư (văn bản ủy quyền ngày 09/6/2021).

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án;

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó**.**

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải là Công ty TNHH nhựa đường P; địa chỉ: Tầng 19 số 229 phố T, phường N, quận Đ, thành phố Hà Nội; Công ty CP công trình giao thông H; địa chỉ: Số 708 Ng, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng và Công ty TNHH xuất nhập khẩu xăng dầu H; địa chỉ: Số 221-223-225 L, phường B, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về số nợ: Công ty TNHH nhựa đường P và Công ty Cổ phần Công trình giao thông H cùng thống nhất số tiền nợ tính đến ngày 17/6/2021, Công ty Cổ phần Công trình giao thông H còn nợ Công ty TNHH nhựa đường P tổng số tiền 27.130.830.611 đồng *(Hai mươi bảy tỷ, một trăm ba mươi triệu, tám trăm ba mươi nghìn, sáu trăm mươi một đồng)*; trong đó: Nợ gốc: 21.166.830.908 đồng *(Hai mươi mốt tỷ, một trăm sáu mươi sáu triệu, tám trăm ba mươi nghìn, chín trăm linh tám đồng)*, nợ lãi: 5.963.507.703 đồng *(Năm tỷ, chín trăm sáu mươi ba triệu, năm*

trăm linh bảy nghìn, bảy trăm linh ba đồng). Trong số tiền nợ này gồm cả khoản nhận nợ thay cho Công ty khác.

- Về phương án trả nợ: Công ty CP giao thông H đã thỏa thuận và thống nhất trả toàn bộ số tiền nợ gốc cho Công ty TNHH nhựa đường P, chia thành 5 đợt; cụ thể:

+ Đợt 1: Quý 3 năm 2021 thanh toán 1.500.000.000 đồng (Một tỷ, năm trăm triệu đồng); mỗi tháng thanh toán 500.000.000 đồng *(Năm trăm triệu đồng).*

+ Đợt 2: Quý 4 năm 2021 thanh toán 6.000.000.000 đồng *(Sáu tỷ đồng).*

+ Đợt 3: Quý 1 năm 2022 thanh toán 3.000.000.000 đồng *(Ba tỷ đồng).*

+ Đợt 4: Quý 2 năm 2022 thanh toán 5.000.000.000 đồng *(Năm tỷ đồng*).

+ Đợt 5: Quý 3 và Quý 4 năm 2022 (đến 32/12/2022): Thanh toán hết số tiền gốc còn lại.

Trường hợp Công ty CP Công trình giao thông H thanh toán đúng kỳ hạn và đủ số tiền đã thỏa thuận trên thì Công ty CP Công trình giao thông H không phải trả số tiền lãi 5.963.507.703 đồng *(Năm tỷ, chín trăm sáu mươi ba triệu, năm trăm linh bảy nghìn, bảy trăm linh ba đồng).*

Trường hợp Công ty CP Công trình giao thông H không thanh toán, chậm thanh toán hoặc thanh toán không đủ số tiền tối thiểu cho mỗi kỳ hạn đối với bất kỳ hạn thanh toán nào như đã thỏa thuận thì Công ty TNHH nhựa đường P có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự buộc Công ty CP Giao thông H phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc: 21.166.830.908 đồng *(Hai mươi mốt tỷ, một trăm sáu mươi sáu triệu, tám trăm ba mươi nghìn, chín trăm linh tám đồng)* và số tiền nợ lãi: 5.963.507.703 đồng *(Năm tỷ, chín trăm sáu mươi ba triệu, năm trăm linh bảy nghìn, bảy trăm linh ba đồng)*; tổng cộng là 27.130.830.611 đồng *(Hai mươi bảy tỷ, một trăm ba mươi triệu, tám trăm ba mươi nghìn, sáu trăm mươi một đồng).*

Các bên cùng thống nhất về nghĩa vụ thanh toán khoản nợ 4.715.156.460 đồng của Công ty TNHH Xuất nhập khẩu xăng dầu H cho Công ty TNHH nhựa đường P đã được Công ty CP Công trình giao thông H nhận trả số nợ này thay nên Công ty TNHH Xuất nhập khẩu xăng dầu H không phải thực hiện bất cứ nghĩa vụ nào với Công ty TNHH nhựa đường P.

- Về chi phí hòa giải: Công ty CP Công trình giao thông H và Công ty TNHH nhựa đường P cùng thỏa thuận và thống nhất mỗi bên chịu ½ chi phí hòa giải tại Tòa án theo quy định; số tiền này mỗi bên đã nộp đủ tại phiếu thu tiền số 02 và 03 đều vào ngày 19/7/2021 tại Tòa án nhân dân quận Lê Chân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên đương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Phạm Bá Lộc